

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HSST
Ngày: 31 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Trọng Ích.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Chính.

2. Bà Dương Thị Vui.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú - Thư ký toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Hồng N - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với:

* Bị cáo: Phạm Văn H - Sinh năm: 1969 tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 7/10; con ông Phạm Văn H1, sinh năm 1940 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1942, cả hai đã chết; có vợ là Phạm Thị N1, sinh năm 1970, hiện đang ở xã V, V, Thanh Hóa; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: Ngày 24/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc. Ngày 31/7/2022 chấp hành xong; Tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Văn H bị tạm giữ từ ngày 18/4/2023 đến ngày 27/4/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay, có mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Lê Thế L – Sinh năm: 1974;

2. Anh Lê Văn D – Sinh năm: 1975;

3. Anh Nguyễn Trọng Đ – Sinh năm: 1977;

4. Anh Hoàng Minh N2 – Sinh năm: 1973;
5. Anh Trần Văn C – Sinh năm: 1984;
6. Anh Phạm Ngọc D1 – Sinh năm: 1981;
7. Anh Phạm Văn K – Sinh năm: 1974;
8. Anh Trần Văn T – Sinh năm: 1976;
9. Anh Trần Công Q – Sinh năm: 1975;
10. Anh Trần Đức T1 – Sinh năm: 1983;
11. Anh Phạm Hữu T2 – Sinh năm: 1988;
12. Anh Vũ Minh K1 – Sinh năm: 1946;
13. Anh Đặng Văn T3 – Sinh năm: 1962.

Tại phiên toà có mặt bị cáo; vắng mặt những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ, ngày 17/4/2023, tại nhà anh Vũ Minh T4 sinh năm 1978, ở Xóm N, N, N, Nam Định. Sau khi ăn cơm xong, 08 đối tượng đang thuê trọ nhà anh T4 rủ nhau đánh bạc ăn tiền, trong đó: 04 đối tượng đánh chắn và 04 đối tượng đánh phỏm, gồm: Lê Thế L, sinh năm 1974, ở thôn Q, Q, P, Hưng Yên rủ Lê Văn D, sinh năm 1975, ở thôn Y, B, S, Hà Nội; Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1977, ở thôn Á, C, T, Hà Nội; Hoàng Minh N2, sinh năm 1973, ở thôn T, T, T, Thanh Hóa chơi chắn thắng thua bằng tiền; D, Đ, N2 đồng ý. L đi mua 01 bộ bài chắn 100 quân về để 04 người ngồi xuống chiếu trải sẵn chơi. Còn Trần Văn C, sinh năm 1984, ở Tổ dân phố V, thị trấn V, L, Hà Nam rủ Phạm Văn H, sinh năm 1969, Phạm Ngọc D1, sinh năm 1981, Phạm Văn K, sinh năm 1974, cùng ở Thôn L, V, V, Thanh Hóa chơi phỏm thắng thua bằng tiền; H, D1, K đồng ý. C đi mua 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân về rồi cùng H, D1, K ngồi xuống chiếu trải sẵn ngay cạnh 04 đối tượng đang chơi chắn để chơi. Luật chơi phỏm như sau: Người thắng ván trước sẽ được chia bài, chia đều cho mỗi người 9 quân bài, riêng người chia bài được chia 10 quân và được đánh trước. Số bài còn lại bỏ vào giữa để làm lọc. Sau đó mọi người bắt đầu đánh theo vòng ngược chiều kim đồng hồ. Người tiếp theo tùy vào số quân bài trên tay, có thể ăn nếu hợp được với các lá bài trên tay tạo thành một “phỏm” (là ít nhất 03 quân bài giống nhau khác chất như 3 quân A, 3 quân K... hoặc là ít nhất 03 quân bài tiến đều cùng chất như: A23, JQK...); nếu không ăn thì bốc bài ở lọc rồi đánh tiếp. Khi nào có người “ù” là khi bài của người đó có 03 phỏm thì ván bài sẽ kết thúc, mỗi người còn lại phải trả cho người “ù” 50.000 đồng. Nếu không có ai “ù” thì ván bài sẽ kết thúc sau 04 vòng đánh và hạ bài để tính điểm. Người thắng là người có số điểm ít nhất và thu của người về nhì (là người ít

điểm thứ 2) 10.000 đồng, thu của người về thứ 3 (là người ít điểm thứ 3) 20.000 đồng, thu của người về thứ 4 (là người cao điểm nhất) 30.000 đồng. Nếu bài ai không có “phỏm” (gọi là cháy) thì phải trả cho người thắng 40.000 đồng. Trong trường hợp sau khi hạ bài, nếu có từ 02 bài trở lên bằng điểm nhau thì người nào hạ trước là người thắng. Ngoài ra, người nào cho người kế tiếp ăn cây trong lượt đánh của vòng cuối cùng (gọi là bị ăn chốt) thì phải trả cho người ăn 40.000 đồng. Trường hợp nếu người nào cho người kế tiếp ăn 03 quân thì bị phạt đền làng và phải trả cho người “ù” 180.000 đồng. Khoảng 22 giờ 30 phút, cùng ngày thì bị Công an xã N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu phỏm số tiền 1.770.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh và trên chiếu chắn 2.823.000 đồng, 01 bộ chắn 100 quân. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 4.593.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Phạm Văn H, Vũ Đức T5, Đoàn Văn P và Vũ Văn D2 khai nhận:

Phạm Văn H khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 17/4/2023, H cùng những người trọ cùng tại nhà anh Vũ Minh T4 ở xóm N, xã N, huyện N gồm Lê Văn D, Hoàng Minh N2, Nguyễn Trọng Đ, Trần Văn C, Lễ T, Phạm Ngọc D1, Phạm Văn K rủ nhau chơi bài lá ăn tiền. Khi đó L rủ mọi người chơi chắn và mua bộ bài chắn để Doãn, N2, Đồng chơi cùng còn C mua bài tú lơ khơ và rủ H, D1, K chơi đánh phỏm anh tiền. Khi chơi, H sử dụng 500.000 đồng (trong đó 400.000 đồng K trả nợ) để chơi đánh phỏm. H chơi nhiều ván, ván được, ván thua. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.770.000 đồng và 01 bộ tú lơ khơ 52 quân. Thu giữ trên chiếu chơi chắn số tiền 2.823.000 đồng và 01 bộ chắn 100 quân. Tổng số tiền thu trên hai chiếu là 4.593.000 đồng. Trong khi chơi hòa đã thắng 210.000 đồng.

Trần Văn C khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 17/4/2023, C cùng những người trọ cùng tại nhà Vũ Minh T4 ở xóm N, xã N, huyện N gồm Lê Văn D, Hoàng Minh N2, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn H, Lễ Thế L1, Phạm Ngọc D1, Phạm Văn K rủ nhau chơi bài lá ăn tiền. C rủ H, D3, K chơi phỏm ăn tiền và đi mua bài để chơi. Sau đó, L1 rủ mọi người chơi chắn và mua bài chắn chơi cùng D, N2, Đ. Chơi đến khoảng 22 giờ 30 phút thì bị Công an xã N bắt quả tang; Trong khi chơi, C sử dụng 310.000 đồng để chơi, đến khi bị bắt thắng được 180.000 đồng.

Phạm Ngọc D1 khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 17/4/2023, D1 cùng Phạm Văn H, Trần Văn C, Phạm Văn K chơi bài lá ăn tiền tại nhà trọ của Vũ Minh T4 ở xóm N, xã N, huyện N. C là người rủ chơi phỏm ăn tiền và đi mua bài để chơi. Sau đó, L1 rủ thêm người chơi chắn và mua bài chắn chơi cùng D, N2, Đ. Mọi Do người chơi đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả

tang. Khi chơi D1 sử dụng 960.000 đồng để chơi, đến khi bị bắt D1 thua 910.000 đồng.

Phạm Văn K khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 17/4/2023, K cùng Phạm Ngọc D1, Phạm Văn H, Trần Văn C chơi phỏm ăn tiền tại nhà trọ của anh Vũ Minh T4 ở xóm N, xã N, huyện N đến 22 giờ 30 phút thì bị Công an xã N bắt quả tang. Trong khi chơi, thần K sử dụng 400.000 đồng để chơi, đến khi bị bắt K thắng 120.000 đồng.

Lê Thế L khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 17/4/2023, L và những người thuê trọ nhà Vũ Minh T4 là Lê Văn D, Hoàng Minh N2, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn H, Trần Văn C, Phạm Ngọc D1, Phạm Văn K, rủ nhau chơi bài lá ăn tiền. C rủ mọi người chơi phỏm và mua bài trước. Sau đó, L rủ mọi người chơi chắn và mua bài chắn. Doãn, N2, Đ đồng ý chơi chắn còn H, C, D1, K chơi phỏm ăn tiền. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã N, huyện N phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản thu giữ trên chiếu chơi chắn số tiền 2.823.000 đồng và 01 bộ bài chắn 100 cây; thu giữ trên chiếu chơi phỏm số tiền 1.770.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.

Bản thân L đã sử dụng số tiền 1.348.000 đồng để chơi và đến khi bị bắt L thắng được 430.000 đồng.

Lê Văn D khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 17/4/2023, khi L rủ mọi người chơi chắn ăn tiền, D đồng ý chơi cùng L, N2 và Đ. L là người chuẩn bị dụng bộ bài để mọi người chơi. Cùng lúc đó, C cũng rủ những người khác gồm H, D1, K chơi phỏm ăn tiền tại chiếu bên cạnh. Mọi người chơi đến khoảng 22 giờ 30 phút thì bị Công an xã N bắt quả tang. Bản thân D khi chơi đã sử dụng 670.000 đồng để chơi, đến khi bị bắt bị thu giữ trước mặt số tiền này.

Hoàng Minh N2 khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 17/4/2023, Nam cùng những người thuê trọ tại nhà Vũ Minh T4 ở xóm N, xã N, huyện N là Lê Thế L, Lê Văn D, Nguyễn Trọng Đ, Trần Văn C, Phạm Ngọc D1, Phạm Văn K, và Phạm Văn H, sau khi ăn cơm có rủ nhau chơi bài lá ăn tiền. Khi đó, L rủ mọi người chơi chắn code và mua bài chắn chơi cùng D, N2, Đ. C rủ H, D1, K chơi phỏm và mua bài để chơi. Khi chơi, N2 đã sử dụng số tiền 600.000 đồng để đi chơi, đến khoảng 22 giờ 30 phút, khi bị bắt N2 thua 230.000 đồng.

Nguyễn Trọng Đ khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 17/4/2023, khi Phi L2 rủ mọi người chơi chắn ăn tiền, Đ đã đồng ý chơi cùng L2, N2 và on D. L2 là người đi mua bộ bài để mọi người chơi. Cùng lúc đó, C cũng rủ những người khác gồm H, D1, K chơi phỏm ăn tiền tại chiếu bên cạnh. Mọi người chơi đến khoảng 22 giờ 30 phút thì bị Công an xã N bắt quả tang. Bản thân Đ khi chơi đã sử dụng 205.000 đồng để chơi, đến khi bị bắt đã bị thua 200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Phạm Văn Hòa về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 07 tháng tù đến 12 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 bộ chắn 100 quân; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.593.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc. Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp lời khai những người làm chứng, các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố. Như vậy có cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ, ngày 17/4/2023, tại nhà anh Vũ Minh T4, sinh năm 1978, ở Xóm N, N, N, Nam Định; Bị cáo Phạm Văn H đã cùng Trần Văn C, Phạm Ngọc D1, Phạm Văn K chơi phỏm thắng thua bằng tiền

và Lê Thế L, Lê Văn D; Nguyễn Trọng Đ; Hoàng Minh N2, chơi chắn thắng thua bằng tiền đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã N phát hiện, bắt quả tang .Thu giữ trên chiếu phồm số tiền 1.770.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh và trên chiếu chắn 2.823.000 đồng, 01 bộ chắn 100 quân. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 4.593.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo H cùng những người khác đã xâm phạm đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, Nhà nước nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào nhằm được thua bằng tiền. Xét số tiền sử dụng để đánh bạc của bị cáo và những người khác là dưới 5.000.000 đồng nhưng bản thân bị cáo Phạm Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc vào ngày Ngày 24 tháng 6 năm 2021. Ngày 31/7/2022 chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục chơi bài ăn tiền. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo H đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân mà bị cáo vẫn thực hiện. Thấy hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã có sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bản thân bị cáo làm công nhân, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 bộ chắn 100 quân là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với tiền 4.593.000 đồng là tiền bị cáo và những người khác sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với hành vi của Lê Thế L, Trần Văn C, Lê Văn D, Nguyễn Trọng Đ, Hoàng Minh N2, Phạm Ngọc D1, Phạm Văn K tham gia đánh bạc nhưng số tiền sử dụng dưới 5.000.000 đồng. Xét thấy, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện N xử phạt hành chính đối với Lê Thế L, Trần Văn C, Lê Văn D, Nguyễn Trọng Đ, Hoàng Minh N2, Phạm Ngọc D1, Phạm Văn K là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng thấy là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Căn cứ các Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Đánh bạc”;

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2023.

3. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân và 01 bộ chắn 100 quân;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.593.000 đồng.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên bản lập ngày 13/7/2023 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghĩa Hưng.

4. Áp phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND xã Vĩnh Quang;
- Ấn văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án Phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Trần Trọng Ích